



## **ĐỀ CƯƠNG KHẢO SÁT LẦN 3 TÌNH HÌNH THỰC THI LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN TẠI XÃ XUÂN TRẠCH VÀ HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH.**

### **1. Bối cảnh**

Luật TCTT có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cụ thể hóa quyền công dân được quy định tại Điều 25 Hiến pháp 2013 cũng như thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền tự do thông tin và phòng, chống tham nhũng. Đến nay Luật TCTT đã được Quốc hội thông qua gần 05 năm và có hiệu lực thi hành được gần 03 năm. Việc thực hiện Luật quan trọng này sẽ có những tác động tích cực đến các cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp như: tăng hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện mối quan hệ giữa nhà nước và công dân cũng như tác động tích cực đến sự tuân thủ luật pháp của cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và phòng, chống tham nhũng.

Từ tháng 11/2018 đến tháng 02/2020, các tổ chức trong mạng lưới gồm Trung tâm Thúc đẩy Giáo dục và Nâng cao Năng lực Phụ nữ (CEPEW), Liên minh Khoáng sản (LMKS), Liên minh Đất rừng (FORLAND), Liên minh nước sạch (LMNS), tổ chức Oxfam tại Việt Nam đã tiến hành đánh giá ban đầu việc thực thi Luật TCTT. Đánh giá 02 đợt tại 160 cơ quan Nhà nước, trong đó có 28 cơ quan cấp Trung ương (TW) và 132 cơ quan Nhà nước thuộc cấp địa phương, trong đó có cơ quan nhà nước cấp địa phương thuộc địa bàn chính của dự án là các tỉnh Hà Giang, Quảng Bình, thành phố Đà Nẵng và các cơ quan thuộc 60 tỉnh thành khác. Mục tiêu của đánh giá lần thứ hai nhằm tìm ra các yếu tố thúc đẩy, kết quả đạt và khoảng trống trong việc ban hành các văn bản hướng dẫn và thực hiện các nội dung công việc được quy định ở Luật TCTT, để từ đó đưa ra những khuyến nghị nhằm thực hiện tốt hơn Luật quan trọng này.

Đối với tỉnh Quảng Bình, Nhóm nghiên cứu đã tiến hành rà soát cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của 03 cơ quan nhà nước gồm UBND tỉnh Quảng Bình, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình và UBND huyện Bố Trạch. Bên cạnh đó, Nhóm đã có cơ hội trao đổi trực tiếp với đại diện Phòng Tư pháp, Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN&PTNT), Phòng Tài nguyên-môi trường (TN-MT) huyện Bố Trạch và UBND xã Xuân Trạch về việc triển khai Luật TCTT để hiểu thêm những khó khăn, thách thức và những tồn tại ở địa phương trong việc thực hiện Luật tiếp cận thông tin. Bên cạnh đó, Trung tâm Nghiên cứu Kiến thức Bản địa và Phát triển (CIRD), Trung tâm Nghiên cứu Quản trị Tài nguyên Vùng Cao (CEGORN) hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ và cơ sở hạ tầng thiết yếu nhằm thực hiện tốt việc cung cấp thông tin công khai cho người dân tại xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch nhằm thúc đẩy thực thi Luật TCTT một cách hiệu quả.

Tiếp theo các hoạt động khảo sát lần này, FORLAND với đại diện là CEGORN, CEPEW tiếp tục thực hiện khảo sát tình hình thực thi Luật TCTT tại xã Xuân Trạch, phòng NNPTNT, phòng TNMT, phòng Tư pháp và Văn phòng HĐND&UBND, UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện Bố Trạch, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để tiếp tục tìm hiểu và chia sẻ

lại kết quả khảo sát đây là bước tiếp theo nhằm thúc đẩy quá trình thực hiện Luật tiếp cận thông tin ở cơ sở và đạt hiệu quả tốt nhất.

## 2. Mục tiêu khảo sát

- Chia sẻ kết quả khảo sát lần 1 và 2 với các bên liên quan nhằm đưa ra những Khuyến nghị cụ thể để Luật TCTT được thực thi tốt hơn ở các địa bàn được tìm hiểu.
- Trao đổi để có các thông tin về những thuận lợi, khó khăn trong việc thực thi Luật tiếp cận thông tin ở địa phương nói chung và lĩnh vực Lâm nghiệp, GĐGR nói riêng. Thuộc các nội dung (i) Quy trình và thủ tục cung cấp thông tin, (ii) Cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước, (iii) TCTT của người dân, (iv) Xử lý khiếu nại, tố cáo trong TCTT.

⇒ Từ đó có hướng dẫn để các cơ quan địa phương có phương án thực hiện tốt các quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

## 3. Kết quả cần đạt

- Xác định được kết quả quá trình thực thi Luật TCTT trên địa bàn xã Xuân Trạch và huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.
- Xác định được những khoảng trống giữa LTCTT và quá trình triển khai tại địa phương.
- Có các đề xuất các giải pháp chính sách nhằm thúc đẩy thực thi LTCTT tại địa phương.

## 4. Những nội dung nghiên cứu chính:

### a. Chia sẻ kết quả khảo sát lần 1 và 2

*(Nếu bố trí được cuộc họp tại UBND huyện Bố Trạch giữa nhóm nghiên cứu và các phòng ban liên quan, Nhóm nghiên cứu sẽ báo cáo lại kết quả khảo sát trong cuộc họp và tiếp thu thêm các ý kiến của lãnh đạo, cán bộ các phòng ban liên quan thuộc UBND huyện Bố Trạch và Đại diện UBMT tổ Quốc Việt Nam huyện Bố Trạch, Hội Phụ nữ huyện Bố Trạch về quá trình thực thi Luật tiếp cận thông tin ở địa phương)*

*Gửi báo cáo và văn bản khuyến nghị sau khảo sát nghiên cứu lần 1 và 2 đến VP UBND huyện Bố Trạch và các phòng ban liên quan để tham khảo.*

### b. Các câu hỏi khảo sát lần này.

- (1) Cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin, quy trình cung cấp của các cơ quan có trách nhiệm
- (2) Nhân sự cung cấp thông tin, cung cấp thông tin theo yêu cầu và xử lý thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật đời tư.
- (3) Thực hiện công khai thông tin cho người dân
- (4) Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu
- (5) Xử lý khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến tiếp cận thông tin
- (6) Những văn bản, chính sách và hành động của địa phương để triển khai luật tiếp cận thông tin
- (7) Nhu cầu tiếp cận thông tin từ phía người dân và chi phí tiếp cận thông tin
- (8) Hiểu biết của người dân đối với Luật tiếp cận thông tin
- (9) Những đề xuất, kiến nghị và góp ý xây dựng quy chế tiếp cận thông tin cấp xã.

## 5. Phương pháp nghiên cứu

- Nghiên cứu áp dụng phương pháp đánh giá tình hình công khai thông tin trên website kết hợp với khảo sát thực địa, phỏng vấn sâu kết hợp thảo luận nhóm.
- Tổ chức các cuộc họp khảo sát với các bên liên quan về quá trình triển khai thực thi Luật TCTT.
- Nghiên cứu tài liệu thứ cấp
- Cơ sở pháp lý về tiếp cận thông tin:
  - o Luật Tiếp cận thông tin
  - o Nghị định 13/2018/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.
- Khảo sát tình hình công khai thông tin trên trang thông tin điện tử
  - o Nhóm nghiên cứu tiến hành rà soát các văn bản/tài liệu được công bố trên website của các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tìm hiểu những thông tin công khai và những thay đổi liên quan.
- Phỏng vấn sâu thông qua bảng hỏi khảo sát đến lãnh đạo, cán bộ phòng ban chức năng của huyện: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Nông nghiệp phát triển nông thôn, Phòng Tài nguyên Môi trường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ.
- Đối với đại diện xã: Phỏng vấn lãnh đạo UBND, lãnh đạo HĐND, lãnh đạo UBNDTTQVN và Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tổ chức phỏng vấn đại diện người dân.

### Thảo luận nhóm:

- Tổ chức thảo luận nhóm, đánh giá
  - Tình hình thực thi Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn.
  - Nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân tại địa phương, những rào cản trong quá trình tiếp cận.
  - Bình đẳng giới trong quá trình quá trình tiếp cận thông tin.
  - Đề xuất kiến nghị
- Hỗ trợ thảo luận xây dựng quy chế tiếp cận thông tin tại xã Xuân Trạch.

### Đối tượng phỏng vấn và đánh giá thực địa

Đối tượng được phỏng vấn	Số lượng/số phiếu
<b>Phỏng vấn cấp huyện</b> Văn phòng HĐND&UBND (01 người), Phòng Tư pháp (01 người), Phòng Nông nghiệp phát triển nông thôn (02 người), Phòng Tài nguyên Môi trường (02 người), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Bố Trạch (01 người), Hội Liên hiệp	8

Phụ nữ huyện Bó Trạch (01 người)	
<b>Phòng vấn cấp xã/phường</b> Phòng vấn Lãnh đạo HĐND, UBND xã Xuân Trạch; Cán bộ Tư pháp, cán bộ phụ trách một cửa/cán bộ phụ trách đầu mối cung cấp thông tin, cán bộ địa chính xã, UBMT tổ quốc VN xã Xuân Trạch	8
<b>Phòng vấn người dân</b> đại diện người dân và Ban quản lý rừng cộng đồng (bao gồm phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm)	20
<b>Phiếu yêu cầu thông tin</b>	7

#### 4. Địa bàn khảo sát thực địa

Nghiên cứu tiến hành tại tỉnh Quảng Bình: Xã Xuân Trạch và huyện Bó Trạch

##### (10) Dự kiến chương trình khảo sát.

Thời gian	Đơn vị tham gia khảo sát	Thành phần tham gia	Nội dung
<b>Ngày 02/03/2021</b>			
Sáng	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Nhóm nghiên cứu và các đơn vị tham gia khảo sát	Nếu bố trí được cuộc họp để nghe nhóm nghiên cứu báo cáo lại kết quả khảo sát lần 1 và tham vấn các ý kiến từ kết quả báo cáo <sup>1</sup>
Chiều từ 13h30 - 15h	Làm việc với Phòng Tư Pháp	Nhóm nghiên cứu và lãnh đạo Phòng tư pháp huyện Bó Trạch	Phòng vấn sâu về quá trình triển khai kế hoạch thực thi Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn huyện Bó Trạch giai đoạn 2020-2021.
Chiều: Từ 15h đến 16 h	Làm việc với Phòng NNPTNT	Nhóm nghiên cứu và lãnh đạo, cán bộ Phòng Nông nghiệp huyện Bó Trạch, Cán bộ phụ trách cung cấp thông tin	Phòng vấn sâu về quá trình triển khai kế hoạch thực thi Luật tiếp cận thông tin liên quan đến lĩnh vực Nông, lâm nghiệp.

<sup>1</sup> Trong trường hợp UBND huyện Bó Trạch không bố trí được chương trình tọa đàm, nhóm nghiên cứu sẽ tiến hành phỏng vấn sâu các đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND huyện Bó Trạch, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Bó Trạch, UBMT tổ quốc huyện Bó Trạch.

Chiều: Từ 16h đến 17h30	Làm việc với Phòng TN-MT	Nhóm nghiên cứu và lãnh đạo, cán bộ phòng TNMT huyện Bố Trạch, Cán bộ phụ trách cung cấp thôn tin	Phỏng vấn sâu về quá trình triển khai kế hoạch thực thi Luật tiếp cận thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, TNMT...
<b>Ngày 03/03/2021</b>			
Sáng: Từ 8h-10h	Phỏng vấn Lãnh đạo HĐND, UBND xã Xuân Trạch; Cán bộ Tư pháp, cán bộ phụ trách một cửa/cán bộ phụ trách đầu mối cung cấp thông tin, cán bộ địa chính xã, UBMT tổ quốc VN xã Xuân Trạch,	Nhóm nghiên cứu + Lãnh đạo UBND xã Xuân Trạch	Phỏng vấn sâu về kết quả triển khai thực thi Luật tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Xuân Trạch
Từ 10h-11h30	Phỏng vấn tại thôn 8,9,10 Xã Xuân Trạch và một số người dân	Nhóm nghiên cứu và trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn, BQL rừng cộng đồng và người dân	Phỏng vấn sâu về việc hiểu và thực hiện Luật tiếp cận thông tin của lãnh đạo thôn, người dân tại cơ sở.
Chiều: Từ 13h30-16h30	Tổ chức Hội thảo luận quy chế tại Hội trường UBND xã Xuân Trạch.	Nhóm nghiên cứu, lãnh đạo UBND xã và các tổ chức đoàn thể, đại diện các thôn và người dân.	Thảo luận dự thảo quy chế Luật tiếp cận thông tin xã Xuân Trạch.

Quảng Bình, Tháng 2 năm 2021